

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2005/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 147/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng

Thực hiện Nghị định số 147/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn như sau:

1. Mức trợ cấp, phụ cấp đối với từng đối tượng người có công và thân nhân của người có công đã được quy định tại các bảng mức trợ cấp, phụ cấp kèm theo Nghị định. Do vậy, Thông tư này chỉ hướng dẫn một số điểm cụ thể sau:

a) Trợ cấp tuất liệt sĩ.

- Trợ cấp hàng tháng:

Thân nhân liệt sĩ được hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định tại khoản 3 Mục A Bảng số 1 của Nghị định.

Bố, mẹ, vợ hoặc chồng, người có công nuôi liệt sĩ được hưởng trợ cấp hàng tháng (không căn cứ độ tuổi).

- Trợ cấp một lần:

Theo quy định tại khoản 1 Mục B Bảng số 1 của Nghị định: Người hy sinh được Chính phủ tặng Bằng Tổ quốc ghi công công nhận là liệt sĩ từ ngày 01 tháng 10 năm 2005 trở đi thì gia đình (bao gồm cha mẹ, vợ hoặc chồng, con, người có công nuôi liệt sĩ) được hưởng khoản trợ cấp một lần bằng 20 lần mức chuẩn (7.100.000 đồng).

Trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân thì người thừa kế của liệt sĩ theo quy định của pháp luật giữ Bằng "Tổ quốc ghi công" được hưởng khoản trợ cấp một lần bằng 20 lần mức chuẩn (7.100.000 đồng).

b) Trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ quy định tại khoản 8 Mục A Bảng số 1 của Nghị định là:

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ

đang hưởng chế độ trợ cấp theo quy định tại Quyết định số 120/2004/QĐ-TTg ngày 05 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ và Thông tư số 14/2004/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2004 của liên Bộ Lao động Thương binh và xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính.

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, người hưởng chế độ mất sức lao động được xác nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học được hưởng thêm một khoản trợ cấp.

c) Trợ cấp đối với người có công giúp đỡ cách mạng:

Người có công giúp đỡ cách mạng trong gia đình được tặng Kỷ niệm chương Tổ quốc ghi công hoặc Bằng có công với nước hoặc Huân chương kháng chiến là người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn người có công giúp đỡ cách mạng theo hướng dẫn của Ban Thi đua khen thưởng Trung ương được hưởng chế độ theo quy định tại khoản 9 Mục A Bảng số 1 của Nghị định.

d) Chế độ mai táng phí và trợ cấp một lần cho đối tượng sau:

- Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng;

- Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng, bao gồm:

+ Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

+ Người hoạt động cách mạng từ ngày

01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945;

+ Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

+ Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến;

+ Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (bao gồm cả thương binh loại B);

+ Bệnh binh (bao gồm cả bệnh binh hạng 3);

+ Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ đang hưởng trợ cấp;

+ Người có công giúp đỡ cách mạng.

Các đối tượng trên mà chết từ ngày 01 tháng 10 năm 2005 trở đi thì người tổ chức mai táng được trợ cấp mai táng với mức là: 2.800.000 đồng, thân nhân được hưởng trợ cấp một lần bằng 3 tháng trợ cấp, phụ cấp của tháng cuối cùng.

Trường hợp người có công với cách mạng đang hưởng nhiều chế độ trợ cấp mà chết thì thân nhân được hưởng khoản trợ cấp một lần bằng 3 tháng trợ cấp, phụ cấp của các chế độ đang hưởng.

- Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày và người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ Quốc tế đã được hưởng trợ cấp ưu đãi một lần mà chết từ ngày 01 tháng 10 năm 2005 trở đi thì người tổ chức mai

táng được trợ cấp mai táng với mức là: 2.800.000 đồng.

e) Trợ cấp ưu đãi trong giáo dục đào tạo:

- Trợ cấp hàng tháng: Thực hiện đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng chế độ theo Quyết định số 120/2004/QĐ-TTg ngày 05 tháng 7 năm 2004.

- Trợ cấp một lần: Con của người có công với cách mạng theo quy định tại khoản 8 Mục B Bảng số 1 của Nghị định khi học tại các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học, trường phổ thông dân tộc nội trú gồm:

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945;

+ Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến; thương binh, thương binh loại B;

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong kháng chiến; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B;

+ Con của bệnh binh (bao gồm cả bệnh binh hạng 3);

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

2. Thủ tục, hồ sơ điều chỉnh trợ cấp hàng tháng, mai táng phí, trợ cấp một lần và ưu đãi trong giáo dục - đào tạo thực hiện theo Thông tư số 10/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05 tháng 01 năm 2005 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 210/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

Thủ tục, hồ sơ điều chỉnh các loại trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ thực hiện theo Thông tư số 10/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05 tháng 01 năm 2005 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 210/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hướng dẫn thực hiện chế độ đối với người có công với cách mạng thuộc phạm vi quản lý sau khi thỏa thuận với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan chức năng thực hiện chế độ đối với người có công quy định tại Nghị định của Chính phủ; tổng hợp nhu cầu kinh phí từ ngân sách Nhà nước theo quy định để điều chỉnh tăng trợ cấp, phụ cấp đối với người có công với cách mạng của quý IV năm 2005 và năm 2006 trên địa bàn, báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 30 tháng 01 năm 2006 để tổng hợp gửi Bộ Tài chính theo quy định (mẫu số 1, mẫu số 2, mẫu số 3, mẫu số 4 kèm theo).

5. Kinh phí thực hiện chế độ ưu đãi tại Thông tư này do Ngân sách Trung ương chi.

6. Đối tượng và mức đóng bảo hiểm y tế được thực hiện theo quy định hiện hành.

7. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Mức trợ cấp, phụ cấp đối với người có công với cách mạng theo quy định tại Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2005.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, các địa phương phản ánh về Bộ Lao động Thương binh và Xã hội để nghiên cứu giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hằng

0968351

**TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG VÀ QUỸ TRỢ CẤP, PHỤ CẤP ƯU ĐÃI HÀNG THÁNG TĂNG THÊM
THEO NGHỊ ĐỊNH 147/2005/NĐ-CP NGÀY 30 THÁNG 11 NĂM 2005**

Đơn vị: 1000đ

Số thứ tự	Đối tượng và chế độ hưởng	Số người	Quỹ trợ cấp, phụ cấp tháng 10/2005		Trợ cấp, phụ cấp tăng thêm 1 tháng	Trợ cấp, phụ cấp tăng thêm năm 2005	Trợ cấp, phụ cấp tăng thêm năm 2006
			Theo ND 210/2004/NĐ-CP	Theo ND 147/2005/NĐ-CP			
A	B	1	2	3	4 = 3 - 2	5 = 4 x 3 tháng	6 = 4 x 12 tháng
I	TỔNG CỘNG						
	NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG (HĐCM)						
1	Người HĐCM trước ngày 01/01/1945 (lão thành CM) thuộc diện thoát ly						
2	Người HĐCM trước ngày 01/01/1945 (lão thành CM) thuộc diện không thoát ly						
3	Người HĐCM từ ngày 01/01/1945 đến trước tổng khởi nghĩa 19 tháng Tám năm 1945 (Tiền khởi nghĩa)						

A	B	1	2	3	4 = 3 - 2	5 = 4 x 3 tháng	6 = 4 x 12 tháng
II	BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG, ANH HÙNG 1 Bà mẹ Việt Nam anh hùng 2 Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong kháng chiến						
III	THƯƠNG BINH, NGƯỜI HƯỞNG CHÍNH SÁCH NHƯ THƯƠNG BINH (TB) 1 Suy giảm khả năng lao động từ 21-80% 2 Suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên 3 Suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên có vết thương đặc biệt nặng						
IV	THƯƠNG BINH LOẠI B (TB. B) 1 Suy giảm khả năng lao động từ 21-80% 2 Suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên 3 Suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên có vết thương đặc biệt nặng						
V	BỆNH BINH (BB) 1 Suy giảm khả năng lao động từ 61% - 80% 2 Suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên 3 Suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên bệnh tật đặc biệt nặng						

A	B	1	2	3	4 = 3 - 2	5 = 4 x 3 tháng	6 = 4 x 12 tháng
VI	BỆNH BINH HẠNG 3 (BB 3) 1 Suy giảm khả năng lao động từ 41 - 50% 2 Suy giảm khả năng lao động 51 - 60%						
VII	NGƯỜI PHỤC VỤ THƯƠNG BINH, THƯƠNG BINH B, BỆNH BINH 1 Người phục vụ TB, TB.B, BB từ 81% trở lên 2 Người phục vụ TB, TB.B, BB đặc biệt nặng						
VIII	TRỢ CẤP TUẤT ĐỐI VỚI THÂN NHÂN NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CM 1 Trợ cấp tuất đối với thân nhân 1 liệt sĩ 2 Trợ cấp tuất đối với thân nhân 2 liệt sĩ 3 Trợ cấp tuất nuôi dưỡng đối với thân nhân liệt sĩ 4 Trợ cấp tuất đối với thân nhân cán bộ lão thành CM 5 Trợ cấp tuất nuôi dưỡng đối với thân nhân cán bộ lão thành CM 6 Trợ cấp tuất đối với thân nhân cán bộ lão thành CM có lương hưởng mức chênh lệch 7 Trợ cấp tuất đối với thân nhân cán bộ tiền khởi nghĩa						

A	B	1	2	3	4 = 3 · 2	5 = 4 x 3 tháng	6 = 4 x 12 tháng
8	Trợ cấp tuất nuôi dưỡng đối với thân nhân cán bộ tiền khởi nghĩa						
9	Trợ cấp tuất đối với thân nhân cán bộ tiền khởi nghĩa có lương hưởng mức chênh lệch						
10	Trợ cấp tuất đối với thân nhân của TB, TB.B, BB						
11	Trợ cấp tuất nuôi dưỡng đối với thân nhân của TB, TB.B, BB						
IX	NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG						
1	Trợ cấp đối với người có công giúp đỡ CM trước tháng 8/1945 và người trong gia đình có công giúp đỡ CM trước CM tháng 8/1945						
2	Trợ cấp nuôi dưỡng đối với người có công giúp đỡ CM trước tháng 8/1945						
3	Trợ cấp đối với người có công giúp đỡ CM trong kháng chiến và người trong gia đình có công giúp đỡ CM trong kháng chiến						
4	Trợ cấp nuôi dưỡng đối với người có công giúp đỡ CM trong kháng chiến						
X	NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ NHIỄM CHẤT ĐỘC HÓA HỌC						
1	Bị mắc bệnh hiểm nghèo không còn khả năng lao động						

A	B	1	2	3	4 = 3 - 2	5 = 4 x 3 tháng	6 = 4 x 12 tháng
2	Bị mắc bệnh hiểm nghèo suy giảm khả năng lao động						
3	TB, BB, người hưởng chế độ mất sức LĐ bị nhiễm chất độc hóa học						
XI	CON ĐỂ NGƯỜI HĐKC NHIỄM CHẤT ĐỘC HÓA HỌC						
1	Bị dị dạng, dị tật không tự lực được trong sinh hoạt						
2	Bị dị dạng, dị tật suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt						

Ngày tháng..... năm ...

PHỤ TRÁCH CHÍNH SÁCH

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

GIÁM ĐỐC

**TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG VÀ QUỸ TRỢ CẤP ƯU ĐÃI HÀNG THÁNG TRONG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THEO NGHỊ ĐỊNH 147/2005/NĐ-CP NGÀY 30 THÁNG 11 NĂM 2005**

Đơn vị: 1000 đồng

Số thứ tự	Đối tượng đang học tại các Trường đào tạo, Trường phổ thông dân tộc nội trú	Quỹ trợ cấp ưu đãi GD-ĐT tháng 10/2005 theo Nghị định 210/2004/NĐ-CP		Quỹ trợ cấp ưu đãi GD-ĐT tháng 10/2005 theo Nghị định 147/2005/NĐ-CP		Trợ cấp - ưu đãi GD-ĐT tăng thêm 1 tháng	Trợ cấp - ưu đãi GD-ĐT tăng thêm 2005	Trợ cấp - ưu đãi GD-ĐT tăng thêm 2006
		Số người	Số tiền	Số người	Số tiền			
A	B	1	2	3	4	5 = 4 - 2	6 = 5 x 3 tháng	7 = 5 x 12 tháng
	TỔNG CỘNG							
1	Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong kháng chiến							
2	Thương binh và người hưởng chính sách như thương binh							
3	Con LS đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng							
4	Con cán bộ LTCM, con cán bộ tiền khởi nghĩa							
5	Con anh hùng Lực lượng vũ trang, con anh hùng LĐ trong KC							

Số thứ tự	Đối tượng đang học tại các Trường đào tạo, Trường phổ thông dân tộc nội trú	Quỹ trợ cấp ưu đãi GD-ĐT tháng 10/2005 theo Nghị định 210/2004/NĐ-CP		Quỹ trợ cấp ưu đãi GD-ĐT tháng 10/2005 theo Nghị định 147/2005/NĐ-CP		Trợ cấp - ưu đãi GD-ĐT tăng thêm 1 tháng	Trợ cấp - ưu đãi GD-ĐT tăng thêm 2005	Trợ cấp - ưu đãi GD-ĐT tăng thêm 2006
		Số người	Số tiền	Số người	Số tiền			
A	B	1	2	3	4	5 = 4 - 2	6 = 5 x 3 tháng	7 = 5 x 12 tháng
6	Con TB và người hưởng chính sách như TB, con TB loại B, con BB suy giảm khả năng LĐ từ 61% trở lên							
7	Con người HĐKC bị nhiễm chất độc hóa học không còn khả năng lao động							
8	Con TB, người hưởng chính sách như TB, con TB loại B, con BB suy giảm khả năng LĐ dưới 61%							
9	Con người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học suy giảm khả năng lao động							
...								

PHỤ TRÁCH CHÍNH SÁCH

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

Ngày.... tháng năm ...

GIÁM ĐỐC

**TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG VÀ QUỸ TRỢ CẤP ƯU ĐÃI MỘT LẦN TRONG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THEO NGHỊ ĐỊNH 147/2005/NĐ-CP NGÀY 30 THÁNG 11 NĂM 2005**

Đơn vị: 1000 đồng

Số thứ tự	Đối tượng hưởng	Quỹ trợ cấp ưu đãi một lần trong GD-ĐT theo Nghị định 28/NĐ-CP		Quỹ trợ cấp ưu đãi một lần trong GD-ĐT theo Nghị định 147/2005/NĐ-CP		Trợ cấp - ưu đãi một lần trong GD-ĐT tăng thêm 1 năm
		Số người	Số tiền	Số người	Số tiền	
A	B	1	2	3	4	5 = 4 . 2
1	TỔNG CỘNG Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong kháng chiến, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đang học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, Đại học, phổ thông dân tộc.					
2	Con cán bộ LTCM, con cán bộ tiền khởi nghĩa đang học tại: - Cơ sở giáo dục mầm non - Cơ sở giáo dục phổ thông - Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học, phổ thông dân tộc nội trú					

A	B	1	2	3	4	5 = 4 - 2
3	Con liệt sĩ đang học tại: - Cơ sở giáo dục mầm non - Cơ sở giáo dục phổ thông - Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học, phổ thông dân tộc nội trú					
4	Con Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động trong kháng chiến đang học tại: - Cơ sở giáo dục mầm non - Cơ sở giáo dục phổ thông - Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học, phổ thông dân tộc nội trú					
5	Con TB và người hưởng chính sách như TB, con TB loại B, con BB đang học tại: - Cơ sở giáo dục mầm non - Cơ sở giáo dục phổ thông - Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học, phổ thông dân tộc nội trú					
6	Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc Hóa học đang học tại: - Cơ sở giáo dục mầm non - Cơ sở giáo dục phổ thông - Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học, phổ thông dân tộc nội trú					

Ngày..... tháng..... năm

PHỤ TRÁCH CHÍNH SÁCH

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

GIÁM ĐỐC

**TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ BẢO HIỂM Y TẾ TĂNG THÊM
THEO NGHỊ ĐỊNH 147/2005/NĐ-CP NGÀY 30 THÁNG 11 NĂM 2005**

Đơn vị: 1000đ

Số thứ tự	Đối tượng và chế độ hưởng	Số người	Quỹ trợ cấp BHYT tháng 10/2005		Quỹ trợ cấp BHYT tăng thêm 1 tháng	Quỹ trợ cấp BHYT tăng thêm năm 2005	Quỹ trợ cấp BHYT tăng thêm năm 2006
			Theo mức 8.700đ/tháng	Theo mức 10.500đ/tháng			
A	B	1	2	3	4 = 3 - 2	5 = 4 x 3 tháng	6 = 4 x 12 tháng
TỔNG CỘNG							
I	Người Hoạt động CM trước CM tháng 8/1945 (Lão thành CM, Tiên khởi nghĩa)						
II	Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động trong kháng chiến						
III	Thương binh, người hưởng chính sách như Thương binh (TB)						
IV	Thương binh loại B (TB. B)						
V	Bệnh binh (BB)						
VI	Bệnh binh hạng 3 (BB 3)						

A	B	1	2	3	4 = 3 - 2	5 = 4 x 3 tháng	6 = 4 x 12 tháng
VII	Người phục vụ Thương binh, thương binh B, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên						
VIII	Thân nhân người có công với CM						
	1 Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng						
	2 Con thương binh, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên dưới 18 tuổi hoặc khi hết tuổi hưởng bảo hiểm y tế vẫn suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên						
IX	Người có công giúp đỡ cách mạng trước CM tháng 8/1945 và trong kháng chiến hưởng trợ cấp hàng tháng						
X	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học						
XI	Con đẻ người HDKC nhiễm chất độc hóa học						
XII	Người Hoạt động cách mạng hoặc hoạt động KC bị địch bắt tù đày						
XIII	Người Hoạt động kháng chiến và người có công giúp đỡ CM được tặng huy chương kháng chiến hưởng trợ cấp 1 lần						

Ngày..... tháng..... năm ...

PHỤ TRÁCH CHÍNH SÁCH

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

GIÁM ĐỐC